|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn07/03/2024 | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Lớp | Tiết |
| 14/03/2024 | 7A | 5 | 7B | 4 |
| 15/03/2024 | 7A | 3 | 7B | 5 |

**ÔN TẬP GIỮA KỲ II**

Môn học: KHTN - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 2 tiết (103-104)

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

- Ôn tập các kiến thức đã học từ đầu học kỳ 2 ( từ bài 15- 24)

- Hệ thống được các kiến thức đã học

- Biết vận dụng vào làm các bài tập

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

* Năng lực tự chủ và tự học: đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh, chủ động theo dõi sự hướng dẫn của GV, chủ động trao đổi ý kiến với bạn để xác định rõ yêu cầu, các nhiệm vụ, cách thức thực hiện các hoạt động học tập, chủ động thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và của nhóm.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm để hoàn thiện nhiệm vụ học tập; trao đổi kết quả quan sát, rút ra nhận xét và hoàn thiện báo cáo thu hoạch.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: xác định và giải thích được các hiện tượng trong tự nhiên liên quan đến quá trình trao đổi nước và vận chuyển các chất trong cây.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

* Nhận thức khoa học tự nhiên: nhận biết và trình bày được các giai đoạn của quá trình trao đổi nước và chất khoáng của thực vật, gồm: hấp thụ nước và khoáng ở rễ, vận chuyển các chất trong thân và thoát hơi nước ở lá. Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình trao đổi nước và chất dinh dững ở thực vật.
* Tìm hiểu tự nhiên: thực hiện quan sát các thí nghiệm vận chuyển nước trong thân, thoát hơi nước ở lá; ghi chép lại kết quả quan sát, trình bày và phân tích được kết quả quan sát; giải thích được một số hiện tượng trong tự nhiên và cơ sở khoa học trong trồng trọt để đạt hiệu quả cao.
* Vận dụng kiến thức: Vận dụng kiến thức đã học trong trồng trọt để đem lại hiệu quả kinh tế cao: tưới nước và bón phân hợp lí, chăm sóc và bảo vệ cây trồng, cắt tỉa cành khi di dời cây.

**3. Phẩm chất:**

Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

* Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập của cá nhân và phối hợp tích cực với các thành viên trong nhóm.
* Trung thực, cẩn thận trong thực hành, ghi chép kết quả dựa theo quan sát.
* Yêu thiên nhiên, tích cực, chủ động bảo vệ thực vật và môi trường sống của chúng.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

* Máy tính
* Màn hình TV

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**I. Trắc nghiệm ôn thi giữa kì 2 KHTN 7**

Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.

**Câu 1:**Hiện tượng gì sẽ xảy ra với thanh thép khi đặt nó trong lòng một cuộn dây có dòng điện chạy qua?

A. Thanh thép bị nóng lên. B. Thanh thép trở thành một nam châm.
C. Thanh thép phát sáng. D. Thanh thép bị chảy ra.

**Câu 2:**Hai đầu A, B của thanh nam châm chữ U trong hình vẽ tương ứng với từ cực nào?



**A.** Cả hai đầu A và B đều là cực Bắc.
**B.** Cả hai đầu A và B đều là cực Nam.
**C.** Đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.
**D.** Đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**Câu 3:**Đường sức từ của Trái Đất có hình dạng

**A.** những đường cong nối từ cực Bắc sang cực Nam.
**B.** những đường thẳng nối từ cực Bắc sang cực Nam.
**C.** những đường gấp khúc nối từ cực Bắc sang cực Nam.
**D.** những đường thẳng song song với hai cực ở hai bên.

**Câu 4:**Để nhận biết không gian xung quanh có từ trường hay không ta có thể dùng dụng cụ nào?

**A.** Điện kế. **B.** La bàn.
**C.** Áp kế. **D.** Tốc kế

**Câu 5:**Sinh trưởng ở sinh vật là

**A.** quá trình tăng về chiều cao của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.
**B.** quá trình tăng về kích thước của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.
**C.** quá trình tăng về chiều cao và kích thước của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.
**D.** quá trình tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

**Câu 6:**Sử dụng thức ăn thiếu protein thì vật nuôi thường sẽ có biểu hiện là

**A.**chậm lớn và gầy yếu. **B.**còi xương và chậm lớn.
**C.**béo phì và còi xương. **D.**còi xương và gầy yếu.

**Câu 7:**Sự xuất hiện hoa và hạt của cây hoa hướng dương là dấu hiệu của sự

**A.** sinh trưởng. **B.** phát triển.
**C.** trao đổi chất. **D.** chuyển hóa năng lượng.

**Câu 8:**Trong chăn nuôi, vào mùa đông, người ta thường lắp đèn để sưởi ấm cho vật nuôi nhằm cải thiện sức chống chịu cho vật nuôi. Ứng dụng này dựa trên ảnh hưởng của nhân tố nào đến sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi?

**A.** Đặc điểm của loài. **B.** Nhiệt độ.
**C.** Ánh sáng. **D.** Dinh dưỡng.

**Câu 9:**Mô phân sinh là

**A.** nhóm các tế bào thực vật đã phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây sinh trưởng.
**B.** nhóm các tế bào thực vật đã phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây phát triển.
**C.** nhóm các tế bào thực vật chưa phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây phát triển.
**D.** nhóm các tế bào thực vật chưa phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây sinh trưởng.

**Câu 10:**Các giai đoạn của quá trình sinh trưởng và phát triển ở thực vật có hoa diễn ra trình tự nào dưới đây?

**A.** Hạt → Cây con → Cây mầm → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hình thành hạt.
**B.** Hạt → Hạt nảy mầm → Cây mầm → Cây con → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hình thành hạt.
**C.** Hạt → Hình thành hạt → Cây con → Cây mầm → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hạt nảy mầm.
**D.** Hạt nảy mầm → Hình thành hạt → Cây con → Cây mầm → Cây ra hoa → Cây trưởng thành → Cây tạo quả → Hạt.

**Câu 11:**Vụ xuân hè người ta thường trồng các loại cây nào sau đây?

**A.** Cây bí đỏ, cây bí xanh, cây cà chua, cây cà tím, cây họ Đậu.
**B.** Cây súp lơ xanh, su hào, cây bắp cải, cây họ Đậu.
**C.** Cây súp lơ xanh, cây su hào, cây bắp cải, rau cải, xà lách.
**D.** Cây bí đỏ, cây bí xanh, cây su hào, cây rau mùi, xà lách.

**Câu 12:**Khi trồng một hạt đỗ đã nảy mầm trong chậu, Lan nhận thấy: Sau 2 ngày, cây tăng 3 cm; sau 5 ngày, cây tăng 7 cm. Những dữ liệu Lan thu được chứng minh cho

**A.** quá trình quang hợp của cây. **B.** quá trình sinh trưởng của cây.
**C.** quá trình hô hấp của cây. **D.** quá trình phát triển của cây.

**Câu 13:**Quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật gồm 2 giai đoạn chính. Đó là

**A.** giai đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi. **B.** giai đoạn phôi và giai đoạn tiền phôi.
**C.** giai đoạn tiền phôi và giai đoạn hậu phôi. **D.** giai đoạn phôi và giai đoạn trung gian.

**Câu 14:**Ở giai đoạn phôi, hợp tử phát triển thành phôi, các tế bào phôi phân hóa tạo thành các mô, cơ quan. Ở động vật đẻ trứng, giai đoạn phôi diễn ra ở

**A.** trong trứng đã thụ tinh. **B.** trong cơ thể mẹ.
**C.** ngoài tự nhiên. **D.** trong môi trường nước.

**Câu 15:**Biện pháp nào sau đây thường được áp dụng để điều khiển sinh trưởng và phát triển của đàn gia súc?

**A.** Cho gia súc uống thật nhiều nước.
**B.** Thực hiện các biện pháp biến đổi gene của gia súc.
**C.** Sử dụng các loại vitamin, khoáng chất kích thích.
**D.** Chăn nuôi gia súc đúng thời vụ.

**Câu 16:**Cần phải giữ vệ sinh trong chăn nuôi và tiêm phòng cho gia súc, gia cầm để

**A.**hạn chế tối đa nguy cơ hóa chất gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.
**B.**hạn chế tối đa nguy cơ mắc bệnh cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.
**C.** hạn chế tối đa nguy cơ chất phóng xạ gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.
**D.**hạn chế tối đa nguy cơ vi khuẩn gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

**Câu 1:** Ở ruồi, cơ quan trao đổi khí với môi trường là:

A. Da B. Phối
C. Ống khí D. Mang

**Câu 18**: Cho các phát biểu sau:

(1) Trong hợp chất gồm các nguyên tố C, H, O thì O luôn có hóa trị bằng II.

(2) Tùy thuộc vào nguyên tử liên kết với nguyên tố P mà hóa trị của P có thể bằng III hoặc bằng IV.

(3) Trong các hợp chất gồm nguyên tố S và nguyên tố O thì S luôn chỉ có 1 hóa trị.

(4) Nguyên tố H và nguyên tố Cl đều có hóa trị bằng I trong các hợp chất.

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 19:** Em phải đứng cách xa một vách núi ít nhất bao nhiêu để tại đó, em nghe được tiếng vang của tiếng nói của mình? Biết rằng vận tốc truyền âm của âm trong không khí là 340 m/s.

A. 11,34 m B. 22,67 m C. 34 m D. 5100 m

**Câu 20:** Một thanh nam châm bị gãy làm hai thì

A. một nửa là cực Bắc, một nửa là cực Nam.
B. cả hai nửa đều mất từ tính.
C. mỗi nửa đều là một nam châm có hai cực Bắc – Nam.
D. mỗi nửa đều là một nam châm và cực của mỗi nửa ở chỗ đứt gãy cùng tên.

**Câu 21**: Phát biểu nào sau đây sai?

A. Các nguyên tố phi kim tập trung ở các nhóm VA, VIA, VIIA.
B. Các nguyên tố khí hiếm nằm ở nhóm VIIIA.
C. Các nguyên tố kim loại có mặt ở tất cả các nhóm trong bảng tuần hoàn.
D. Các nguyên tố lanthanide và actinide, mỗi họ gồm 14 nguyên tố được xếp riêng thành hai dãy ở cuối bảng.

**Câu 22** Ở thực vật, các chất nào dưới đây thường được vận chuyển từ rễ lên lá?

A. Chất hữu cơ và chất khoáng. B. Nước và chất khoáng.
C. Chất hữu cơ và nước. D. Nước, chất hữu cơ và chất khoáng.

**Câu 23**: Tại sao cần cẩu dùng lực từ trường thường dùng nam châm điện mà không dùng nam châm vĩnh cửu?

A. Vì nam châm điện rẻ hơn.
B. Vì từ trường của nam châm điện mạnh hơn nam châm vĩnh cửu.
C. Vì nam châm điện dễ tìm kiếm hơn.
D. Vì từ trường của nam châm điện yếu hơn của nam châm vĩnh cửu.

**Câu 24**: Điều kiện nào dưới đây không làm giảm quá trình hô hấp tế bào?

A. Hàm lượng nước trong tế bào giảm B. Nồng độ khí carbon dioxide cao.
C. Nồng độ khí oxygen trong tế bào cao. D. Điều kiện nhiệt độ thấp.

**Câu 25:** Nồng độ khí carbon dioxide thuận lợi cho hô hấp tế bào khoảng:

A. 0,02% B. 0,01% C. 0,03% D. 0,04%

**Câu 26:** Cho hai thanh nam châm thẳng đặt gần nhau có đường sức từ như hình vẽ. Đầu A, B của hai thanh nam châm tương ứng với từ cực nào?



**A.** Cả hai đầu A và B đều là cực Bắc.
**B.** Cả hai đầu A và B đều là cực Nam.
**C.** Đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.
**D.** Đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**Câu 27:** Trẻ em không được tiếp xúc thường xuyên với ánh sáng dễ mắc phải bệnh nào sau đây?

A. Bệnh quáng gà B. Bệnh bướu cổ C. Bệnh suy tim D. Bệnh còi xương

**Câu 28:** Quang hợp diễn ra bình thường ở nhiệt độ trung bình là:

A. 150C – 250C B. 200C – 300C C. 100C – 300C D. 250C – 300C

**Câu 29:** Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào sau đây?

A. Quang hợp B. Hô hấp C. Thoát hơi nước D. Quang hợp và hô hấp

**Câu 30:** Ở tế bào nhân thực, hoạt động hô hấp xảy ra ở:

A. Ti thể B. Ribosome C. Bộ máy golgi D. Không bào

**Câu 31:**Một số nguyên tố khoáng cây trồng cần một lượng rất nhỏ nhưng không thể thiếu như Cu, Bo, Mo. Các nguyên tố này thường tham gia cấu tạo nên

**A.** diệp lục.
**B.** các chất hữu cơ xây dựng nên tế bào.
**C.** các enzyme xúc tác cho các phản ứng hóa học trong tế bào.
**D.** protein và nucleic acid.

**Câu 32:** Từ phổ là hình ảnh cụ thể về:

A. các đường sức điện B. các đường sức từ

C. cường độ điện trường D. cảm ứng từ

**Câu 33:** Đối với các loại hạt như thóc, ngô, đỗ … người ta thường ưu tiên sử dụng biện pháp bảo quản là:

A. bảo quản lạnh
B. bảo quản khô
C. bảo quản trong điều kiện nồng độ khí carbon dioxide cao
D. bảo quản trong điều kiện nồng độ khí oxygen thấp.

**Câu 34:** Loại mô phân sinh không có ở cây cam là?

A. mô phân sinh đỉnh rễ B. mô phân sinh lóng
C. mô phân sinh bên D. mô phân sinh đỉnh thân

**Câu 35** Nguyên tố Y tạo nên kim cương, than chì. Nguyên tử của nguyên tố Y có 2 lớp electron, trong đó lớp ngoài cùng có 4 electron. Kí hiệu hóa học của nguyên tử Y là gì và y thuộc chu kì nào, nhóm nào trong bảng tuần hoàn?

A. N, chu kì 2, nhóm VA. B. O, chu kì 2, nhóm VIA.
C. C, chu kì 2, nhóm IVA. D. O, chu kì 2, nhóm IVA.

**Câu 36:**Trong môi trường không có chất độc hại. Khi trồng cây bên bờ ao sau một thời gian thì rễ cây sẽ phát triển theo hướng nào?

A. Mọc về phía bờ ao. B. Phát triển đều quanh gốc cây.
C. Uốn cong ngược phía bờ ao. D. Phát triển ăn sâu xuống lòng đất.

**II. Câu hỏi tự luận ôn thi giữa kì 2 KHTN 7**

**Câu 1**Có 3 thanh nam châm thẳng: AB, CD, EF. Nếu đưa đầu B lại gần đầu C thì hai đầu hút nhau. Nếu đưa đầu D lại gần đầu F thì hai đầu đẩy nhau. Biết E là cực Nam của nam châm EF. A sẽ là cực nào?

**Câu 2.**Trình bày ảnh hưởng của nước đối với sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật.

**Câu 3**

**a)**Trình bày 4 ví dụ về điều khiển yếu tố môi trường để kích thích sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật.

**b) :**Hãy nêu quan điểm của em về thực phẩm có nguồn gốc từ vật nuôi, cây trồng có sử dụng chất kích thích sinh trưởng.

**Câu 4 .**Vẽ và điền chiều đường sức từ của một thanh nam châm cho ở hình bên.

|  |  |
| --- | --- |
| **N** | **S** |

**Câu 5.** Điện kế là dụng cụ được dùng để phát hiện dòng điện. Điện kế tự làm lấy gồm một cái hộp trong đó gắn cố định một cái la bàn thông thường với hai cuộn dây dẫn mắc nối tiếp, cách điện quấn quanh hộp (hình 26.2).



a) Mức độ phát hiện được dòng điện yếu của điện kế này phụ thuộc vào những yếu tố nào?

b) Kim của la bàn sẽ nằm như thế nào đối với các vòng dây khi có dòng điện chạy qua ha cuộn dây đó? Vị trí ban đầu của kim nam châm khi chưa có dòng điện đi qua đã được chỉ ra trên hình vẽ.

**Câu 6.** Ở một số loại cây như cây lẻ bạn, cây tía tô, cây huyết dụ, lá cây không có màu xanh lục. Ở những loại cây này, lá cây có thực hiện chức năng quang hợp không? Vì sao?

**Câu 7**

 a)Để bảo quản nhiều loại rau, củ, quả được lâu, chúng ta không nên rửa chúng trước khi cho vào tủ lạnh. Hãy giải thích tại sao?

b) Tại sao chúng ta không nên vận động quá mức khi đang đeo khẩu trang?

**Câu 8** Thực vật có hô hấp giống con người không? Giải thích?

**Câu 9.**

a) Vì sao khi di chuyển cây đi trồng ở nơi khác, người ta thường cắt bớt một phần cành, lá?

b) Xây dựng thực đơn cho mỗi bữa ăn trong một ngày để đảm bảo chế độ ăn cân đối và đầy đủ chất dinh dưỡng.

**ĐÁP ÁN ĐỀ CƯƠNG ÔN THI GIỮA KÌ 2 KHTN 7**

**Phần I. Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. B | 5. D | 6. A | 7. B | 8. B |
| 9. D | 10. B | 11. A | 12. B | 13. A | 14. A | 15. C | 16. B |
| 17C | 18B | 19A | 20C | 21C | 22B | 23B | 24C |
| 25C | 26A | 27D | 28D | 29D | 30A | 31C | 32B |
| 33B | 34B | 35C | 36A |  |  |  |  |

**Phần II. Tự luận**

**Câu 1:**

Vì đầu E là cực Nam nên đầu F là cực Bắc.

Đầu D đẩy đầu F nên đầu D cũng là cực Bắc => đầu C là cực Nam.

Đầu C hút đầu B nên đầu B là cực Bắc => Đầu A là cực Nam.

**Câu 2:**

Ảnh hưởng của nước đối với sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật:

- Nước rất cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Khi thiếu nước, các loài sinh vật sẽ sinh trưởng và phát triển chậm hoặc bị chết.

- Ở mỗi giai đoạn sinh trưởng và phát triển khác nhau thì nhu cầu nước của cơ thể có thể thay đổi. Ví dụ: Cây mía non cần nhiều nước nhưng cây mía trưởng thành thì nhu cầu nước của nó lại giảm đi.

**Câu 3:**

**a**. Một số ứng dụng về điều khiển yếu tố môi trường để kích thích sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật:

- Sử dụng đèn vào ban đêm giúp cho thanh long ra quả trái vụ.

- Chiếu sáng trên 16 giờ cho cây hoa lay ơn để có búp to hơn và hoa bền hơn.

- Làm mái che để tránh ánh sáng trực tiếp cho cây phong lan sinh trưởng và phát triển.

- Tạo điều kiện hạn ngắn ngày để kích thích sự ra hoa của cây hoa giấy.

**b)** ***\* Gợi ý:****HS trả lời được hai ý sau:*

- Hạn chế sử dụng thực phẩm có nguồn gốc từ vật nuôi, cây trồng có sử dụng chất kích thích.

- Sử dụng chất kích thích phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn và đảm bảo tỉ lệ, thời gian cho phép đối với sức khỏe con người.

**Câu 4.**



**Câu 5**

a) Độ nhạy của điện kế phụ thuộc vào số vòng dây của ống dây và độ lớn của cường độ dòng điện qua ống dây.

b) Kim của la bàn sẽ nằm dọc theo các đường sức từ bên trong ống dây, có nghĩa là nằm vuông góc với dây dẫn trên bề mặt hộp.

**Câu 6.**

-Một số cây trên lá không có màu xanh lục, cây vẫn thực hiện quang hợp được.

-Giải thích: do lá cây có lục lạp chứa nhiều sắc lạp trong đó có diệp lục ẩn bên trong. Vì vậy cây vẫn quang hợp được

Câu 7: a) Vì khi rửa các loại rau củ, quả làm tăng độ ẩm dễ bị biến màu, hư hỏng, vi khuẩn dễ dàng hoạt động

b) Vì khi vận động mạnh cần tiêu tốn rất nhiều oxygen để hô hấp. Đeo khẩu trang làm giảm lượng oxygen gây nguy hiểm cho cơ thể

**Câu 8**

Thực vật có hô hấp giống con người

Giải thích: vì tất cả sinh vật sống bao gồm con người cần hô hấp suốt ngày đêm. Lấy oxygen cung cấp cho tế bào oxy hóa các chất ……

**Câu 9.** a) Vì nước có vai trò trong quá trình sinh trưởng và phát triển: vận chuyển các chất….. Khi di chuyển đi nơi khác, cây không được cung cấp nước từ trong đất, dễ mất nước dẫn đến giảm hoạt động sinh lý của cây, cây có thể chết

b) HS phải đưa ra các loại thức ăn đảm bảo

Vệ sinh an toàn, đầy đủ các thành phần dinh dưỡng: P, L,G, Vitamin, muối khoáng, đủ lượng….

**IV. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Làm được một số câu hỏi trắc nghiệm và tự luận ôn tập kiến thức đã học

**b) Nội dung:** GV giao câu hỏi bài tập, HS hoàn thành

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**V. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức để làm các câu hỏi vận dụng thực tiễn

**b) Nội dung:** GV giao bài tập, HS hoàn thành